

Số: 62/QĐ-ĐHSPKTND

Nam Định, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá cơ sở giáo dục Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

Căn cứ luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-LĐTBXH ngày 17/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu; luân chuyển; từ chức; thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-BLĐTBXH ngày 05/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

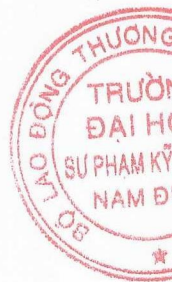
Căn cứ Công văn số 766/QL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 của Cục Quản lý chất lượng về việc hướng dẫn tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 1668/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng thay thế Bảng hướng dẫn đánh giá ban hành kèm theo Công văn số 768/QLCL này 20/4/2018 của Cục Quản lý chất lượng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học – Hợp tác quốc tế và Đảm bảo chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá cơ sở giáo dục Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định. Giúp việc cho Hội đồng có Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách (có danh sách kèm theo).



Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ triển khai công tác tự đánh giá cơ sở giáo dục theo Quy định về kiểm định cơ sở giáo dục đại học theo các quy định hiện hành.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

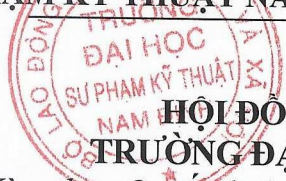
- Như Điều 3;
- Lưu: VT; KH-HTQT&ĐBCL.

Q. HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.  Lục Mạnh Hiện





DANH SÁCH
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số 627/QĐ-ĐHSPKTND ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

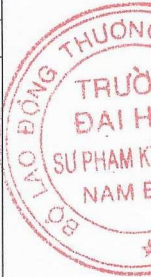
TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lục Mạnh Hiền	Q. Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Nguyễn Mạnh Tiến	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Trần Xuân Thanh	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
4	Nguyễn Tiến Đức	Phụ trách phòng KH-HTQT & ĐBCL	Thư ký, Ủy viên TT
5	Lê Quỳnh Lan	Trưởng phòng TC-HC	Ủy viên
6	Ngô Thanh Bình	Phó trưởng khoa GDĐC, Phụ trách phòng Đào tạo	Ủy viên
7	Trần Sỹ Long	Phó Trưởng phòng Đào tạo	Ủy viên
8	Ngô Mạnh Hà	Phó Trưởng phòng QT-TB	Ủy viên
9	Trần Văn Hiệp	Phó Trưởng phòng KT-TC	Ủy viên
10	Nguyễn Lương Kiên	Trưởng phòng CTSV	Ủy viên
11	Nguyễn Thị Thanh Bình	Phó Trưởng phòng CTSV	Ủy viên
12	Trần Công Chính	Phó trưởng TT thực hành	Ủy viên
13	Hoàng Thị Phương	Trưởng khoa Điện - Điện tử	Ủy viên
14	Nguyễn Hồng Thanh	Phó Trưởng khoa Cơ khí	Ủy viên
15	Nguyễn Đình Thi	Phó Trưởng khoa GDĐC	Ủy viên
16	Nguyễn Thị Thu Thủy	Phó Trưởng khoa CNTT	Ủy viên
17	Tô Đức Nhuận	Trưởng BM CNTT, khoa CNTT	Ủy viên
18	Nguyễn Thị Phương Dung	Phó Trưởng khoa Kinh tế	Ủy viên
19	Ngô Thị Nhung	Trưởng BM Kỹ năng sư phạm, Phụ trách khoa SPKT	Ủy viên
20	Bùi Thị Huyền	Giảng viên khoa SPKT	Ủy viên
21	Phạm Tú Anh	Sinh viên lớp ĐK - CNTT 16B	Ủy viên

(Danh sách ấn định gồm 21 thành viên)

[Signature]

(Kèm theo Quyết định số 627/QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Tiêu chuẩn
Nhóm 1: Về chiến lược (phụ trách tiêu chuẩn 1,3,4 và 5)				
1	Trần Xuân Thành	Phó Hiệu trưởng	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 1: Tầm nhìn, sứ mạng và văn hoá Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lý Tiêu chuẩn 4: Quản trị chiến lược Tiêu chuẩn 5: Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng
2	Nguyễn Thị Phương Dung	Phó trưởng khoa Kinh tế	Thành viên	
3	Lê Thị Hồng Tâm	Phó trưởng BM khoa Kinh tế	Thành viên	
4	Phạm Xuân Bách	Trưởng BM khoa Đ-ĐT	Thành viên	
5	Mai Văn Hồng	Phó trưởng BM khoa Cơ khí	Thành viên	
Nhóm 2: Về chiến lược (phụ trách tiêu chuẩn 2,6,7 và 25)				
1	Lê Quỳnh Lan	Trưởng phòng TC-HC	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 2: Quản trị Tiêu chuẩn 6: Quản lý nguồn nhân lực Tiêu chuẩn 7: Quản lý tài chính và cơ sở vật chất Tiêu chuẩn 25: Kết quả tài chính và thị trường giáo dục
2	Nguyễn Thanh Xuân	Chuyên viên phòng TC-HC	Thành viên	
3	Trần Văn Hiệp	Phó trưởng phòng KT-TC	Thành viên	
4	Ngô Mạnh Hà	Phó trưởng phòng QT-TB	Thành viên	
5	Trần Công Chính	Phó trưởng TTTH	Thành viên	
Nhóm 3: Về hệ thống (phụ trách tiêu chuẩn 9,10,11 và 12)				
1	Nguyễn Tiến Đức	Phụ trách phòng KH-HTQT&ĐBCL	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 9: Hệ thống ĐBCL bên trong Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng
2	Trần Sỹ Long	Phó trưởng phòng Đào tạo	Thành viên	
3	Nguyễn Đình Thi	Phó trưởng khoa GDĐC	Thành viên	
4	Giản Quốc Anh	Phó trưởng BM khoa Đ-ĐT	Thành viên	
5	Trần Thị Thu Hằng	Nhân viên phòng KH-HTQT &ĐBCL	Thành viên	
6	Bùi Thị Huyền	Giảng viên khoa SPKT	Thành viên	
Nhóm 4: Về đào tạo (phụ trách tiêu chuẩn 14,15,16 và 22)				
1	Ngô Thanh Bình	Phó trưởng khoa GD ĐC, Phụ trách phòng Đào tạo	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học



TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Tiêu chuẩn
2	Mai Văn Thao	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên	Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo
3	Trần Quang Thịnh	UV BTV phụ trách ĐTN	Thành viên	
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	Phó trưởng khoa CNTT	Thành viên	
5	Phạm Thị Hương	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên	

Nhóm 5: Về PVSV + PVCD (phụ trách tiêu chuẩn 13,17,21 và 24)

1	Nguyễn Lương Kiên	Trưởng phòng CTSV	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh và nhập học Tiêu chuẩn 17: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học Tiêu chuẩn 21: Kết nối và phục vụ cộng đồng Tiêu chuẩn 24: Kết quả phục vụ cộng đồng
2	Nguyễn Thị Thanh Bình	Phó trưởng phòng CTSV	Thành viên	
3	Đinh Văn Điều	Nhân viên phòng Đào tạo	Thành viên	
4	Ngô Thị Nhung	Trưởng BM khoa SPKT	Thành viên	
5	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch Hội sinh viên	Thành viên	

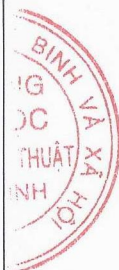
Nhóm 6: Về NCKH (phụ trách tiêu chuẩn 8,18,19,20 và 23)

1	Tô Đức Nhuận	Trưởng BM khoa CNTT	Trưởng nhóm	Tiêu chuẩn 8: Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại Tiêu chuẩn 18: Quản lý nghiên cứu khoa học Tiêu chuẩn 19: Quản lý tài sản trí tuệ Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác NCKH Tiêu chuẩn 23: Kết quả NCKH
2	Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên phòng KH-HTQT &ĐBCL	Thành viên	
3	Trần Thị Thơm	Giảng viên khoa SPKT	Thành viên	
4	Hoàng Thị Diệu	Giảng viên khoa Cơ khí	Thành viên	
5	Ngô Thị Thơm	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên	
6	Trần Thị Thơm	Nhân viên phòng KH-HTQT&ĐBCL	Thành viên	

Nhóm 7: Về Cơ sở dữ liệu

1	Nguyễn Thuý Hằng	Phó trưởng phòng TC-HC	Trưởng nhóm	Cơ sở dữ liệu
2	Phan Đức Thiện	Kỹ sư TTTH	Thành viên	
3	Nguyễn Văn Vũ	Phó trưởng BM khoa CNTT	Thành viên	
4	Lã Văn Trường	Giảng viên khoa Đ-ĐT	Thành viên	
5	Trần Văn Hạnh	Kỹ sư TTTH	Thành viên	

Danh sách có 37 người.



Handwritten signature in blue ink.

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH BAN THƯ KÝ

(Kèm theo Quyết định số 627/QĐ-ĐHSPKTND ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Tiến Đức	Phụ trách phòng KH-HTQT & ĐBCL	Trưởng nhóm
2	Trần Sỹ Long	Phó trưởng phòng Đào tạo	Thành viên
3	Bùi Thị Huyền	Giảng viên khoa SPKT	Thành viên
4	Phạm Thị Hương	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên
5	Trần Thị Ngọc Tâm	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên
6	Trần Thị Ngọc	Giảng viên khoa GD ĐC	Thành viên

Danh sách có 06 người. 